

**TỜ TRÌNH**

**Về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân thị xã Hương Trà.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày  
22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ  
về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh  
Thừa Thiên Huế ban hành quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư  
công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng  
cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng  
nhân dân thị xã về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-  
2025;

UBND thị xã kính trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét thống nhất dự kiến  
Kế hoạch đầu tư công năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

**1. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024**

Phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm  
2024 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công và Kế hoạch  
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND thị xã thống nhất thông  
qua.

Trong năm 2024, việc phân bổ vốn đảm bảo theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;  
b) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  
trong đó phân đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm  
C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa  
công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư;

c) Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 để phát huy hiệu quả đầu tư;

d) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;

e) Vốn chuẩn bị đầu tư (bao gồm cả chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê  
duyet quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án và chuẩn bị đầu tư để lập,  
thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư chương trình, dự án);

f) Dự án khởi công mới năm 2024 phải đáp ứng điều kiện sau:

- Dự án khởi công mới đã có chủ trương đầu tư hoặc dự án cần thiết khác đang  
trình chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư công năm 2019, có đủ điều kiện được bố  
trí vốn kế hoạch theo quy định (dự án nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá  
03 năm).

- Sau khi đã bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy  
định (nếu còn).



- Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2024

2.1. Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho thị xã quản lý: Dự kiến kế hoạch vốn trong năm 2024 là 14 tỷ đồng, cụ thể như sau:

(Chi tiết kèm theo Phụ lục 01)

2.2. Nguồn vốn phân bổ theo tiêu chí (NQ 05 của HĐND tỉnh): Dự kiến kế hoạch vốn trong năm 2024 là 16 tỷ đồng, cụ thể như sau:

(Chi tiết kèm theo Phụ lục 02)

2.3. Nguồn vốn Kiến thiết thị chính: Dự kiến kế hoạch vốn bố trí năm 2024 là 6,0 tỷ đồng. Phân bổ chi tiết sau khi được tỉnh phê duyệt danh mục (Chi tiết kèm theo Phụ lục 03).

2.4. Nguồn thu tiền sử dụng đất thị xã năm 2024: Định mức tỷ lệ phân chia ngân sách nguồn thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2022-2025, thì kế hoạch thu tiền sử dụng đất thị xã năm 2024 là khoảng **110 tỷ đồng**, trong đó ngân sách tỉnh hưởng 30%; ngân sách thị xã hưởng 50%; ngân sách phường, xã hưởng 20%; riêng đối 03 xã miền núi là Bình Thành, Hương Bình và Bình Tiến ngân sách tỉnh, thị xã, xã được hưởng lần lượt là (30%-45%-25%). Phần ngân sách thị xã được hưởng năm 2024 là 55 tỷ đồng; phân bổ cụ thể như sau:

(Chi tiết kèm theo Phụ lục 04)

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các thành viên HĐQT;
- Các phòng, ban thị xã;
- UBND các xã, phường;
- VP: LĐ, các CVKT;
- Lưu VT.

*Sea*



Nguyễn Duy Hùng





Phụ lục 1

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH PHÂN CẤP CHO THỊ XÃ NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 2980/TT-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND thị xã Hương Trà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	TMĐT (trừ dự phòng, giảm thầu...)	Lũy kế vốn cấp đến năm 2023		Nhu cầu vốn thị xã còn lại	KH vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó năm 2023				
<b>Tổng cộng</b>												
I	Thanh toán khối lượng hoàn thành						18.700	11.950	23.329	14.000		
1	Đường liên phường Hương An - Hương Chữ (từ đường Trung tâm phường Hương An (GD2) - Bàu Sen Hương Chữ)	Hương Chữ - Hương An	1,4km	2022-2023	8.479	7.157	5.650	2.400	1.507	1.500	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
2	Xây dựng cầu ông Ân	Hương Xuân	Xây dựng mới	2022-2024	8.000	7.443	7.200	3.700	243	200	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
II	Công trình chuyển tiếp năm 2023 sang năm 2024						5.850	5.850	4.779	4.700		
1	Nâng cấp, mở rộng đường 19/5 (từ đường Dương Bá Nuôi - Đặng Huy Tá)	Hương Xuân	1,3km; Bnen=1,0+7,5+1,0=9,5m	2023-2025	11.000	10.629	5.850	5.850	4.779	4.700	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
III	Dự kiến công trình khởi công năm 2024				16.800				16.800	7.600		
1	Mở rộng đường Thuận Thiên giai đoạn 2	Hương Văn	360m	2024-2025	8.800	8.800			8.800	4.600	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	Điều chỉnh TM từ 5 tỷ thành 8,8 tỷ (cấp nhật chi phí GPMB)
2	Trường THCS Lê Thuýết	Bình Thành	6 phòng học	2024-2025	8.000				8.000	3.000	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	Bổ sung KH ĐTC

Phụ lục 2

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ THUỘC NGUỒN VỐN NGUYÊN VỐN PHẦN BỔ THEO TIÊU CHÍ  
(NGHỊ QUYẾT 05/HNND TỈNH) NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 2980/TT-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND thị xã Hương Trà)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm	Nội dung thiết kế	Thời gian KC-HT	TMDT	TMDT (trừ dự phòng, giảm đầu...)	Lũy kế vốn cấp đến năm 2023		Nhu cầu vốn thị xã còn lại	KH vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó năm 2023				
	<b>Tổng số</b>				<b>100.843</b>		<b>29.269</b>	<b>19.100</b>	<b>21.756</b>	<b>16.000</b>		
I	Thanh toán khối lượng hoàn thành				<b>29.272</b>		<b>23.269</b>	<b>13.100</b>	<b>1.533</b>	<b>1.500</b>		
1	Trường MN Bình Thành	Bình Thành	Khối nhà 02 tầng 06 phòng học	2022-2024	7.450	6.856	6.500	4.500	356	340		
2	Trường MN Hồng Tiến	Bình Tiến	Khu Hiệu bộ và 02 phòng học	2022-2024	6.022	5.926	5.562	2.000	364	360	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
3	Trường TH số 1 Hương Xuân	Hương Xuân	Khối nhà 02 tầng 10 phòng học	2022-2024	9.300	9.030	8.300	5.300	650	650		
4	Trường TH số 1 Hương Toàn	Hương Toàn	05 phòng học và phòng chức năng	2022-2024	6.500	3.071	2.907	1.300	164	150		Thị xã hỗ trợ 50%
II	Công trình chuyển tiếp năm 2023 sang năm 2024				<b>66.700</b>		<b>6.000</b>	<b>6.000</b>	<b>15.352</b>	<b>11.000</b>		
1	Trụ sở UBND xã Hương Toàn	Hương Toàn	Trụ sở mới	2023-2025	7.500	6.540	2.500	2.500	4.040	3.800	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
2	Quảng trường, nhà văn hóa trung tâm thị xã Hương Trà	Hương Văn	S= 3.325 m <sup>2</sup> ; 500 chỗ ngồi; HTKT kèm theo	2023-2025	59.200	11.312	3.500	3.500	11.312	7.200	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	Chi riêng nguồn theo NQ-05
III	Dự kiến công trình khởi công năm 2024				<b>4.871</b>		<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4.871</b>	<b>3.500</b>		
1	Trường THCS Nguyễn Khoa Đăng (Nhà Hiệu bộ)	Hương Văn	Nhà Hiệu bộ	2024-2025	4.871		-	-	4.871	3.500	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	



Phụ lục 3

DỰ KIẾN NGUỒN VỐN KIẾN THIẾT THỊ CHÍNH NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 2980/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà)

ĐVT: Tr. Đồng

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	QĐ phê duyệt dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	TMDT	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2024	Dự kiến chủ đầu tư	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
							6.000		
Phân bổ chi tiết sau khi được tỉnh phê duyệt danh mục và kế hoạch vốn									


**Phụ lục 4**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024**  
(Kèm theo Tờ trình số 298/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND thị xã Hương Trà)

ĐVT: Tr. Đồng

Stt	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMDT	TMDT (trừ dự phòng, giảm thuế...)	Lũy kế vốn cấp đến năm 2023		Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó năm 2023				
A	Chương trình phát triển đô thị thị xã							6.324	6.000		
I	Công trình khởi công năm 2024		142m			-	-	3.324	3.000		
I	Đường quy hoạch số 2 khu quy hoạch La Chữ Thượng, phường Hương Chữ (giai đoạn I)	2022-2024	150m	3.450	3.324	-	-	3.324	3.000	Ban QLDA	
II	Hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa năm 2024							3.000	3.000		
I	Nhà Văn hoá Trung tâm phường Hương Vân			4.983				3.000	3.000	UBND phường Hương Vân	Thị xã hỗ trợ 3.000 triệu đồng
B	Vốn thực hiện các quy hoạch (quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phân khu trung tâm thị xã các phường, xã...)							2.000	2.000		
C	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và hạ tầng sản xuất nông nghiệp và kinh phí đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG							6.800	6.500		
D	Tăng cường cơ sở vật chất trường học đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia			22.441	13.315	-	-	10.315	9.000		
*	Công trình chuyển tiếp năm 2023 sang năm 2024			22.441	13.315	-	-	10.315	9.000		



Stt	Đã điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMDT	Lũy kế vốn cấp đến năm 2023		Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
					Tổng số	Trong đó năm 2023				
1	Trường Tiểu học số 2 Hương Vãn	2023-2024	06 phòng	7.300	4.380	-	3.380	3.000	Ban QLDA	Thị xã hỗ trợ 60%, Dự kiến năm 2023 bố trí 1.000 triệu đồng
2	Trường TH số 2 Hương Xuân	2023-2024	06 phòng	6.822	4.011	-	3.011	2.500	Ban QLDA	Thị xã hỗ trợ 60%, Dự kiến năm 2023 bố trí 1.000 triệu đồng
3	Trường THCS Lê Quang Tiến	2023-2024	06 phòng bộ môn	8.319	4.923	-	3.923	3.500	Ban QLDA	Thị xã hỗ trợ 60%, Dự kiến năm 2023 bố trí 1.000 triệu đồng
<b>E</b>	<b>Hạ tầng khu quy hoạch đấu giá thu tiền sử dụng đất</b>							<b>5.000</b>		
1	Hạ tầng khu phân lô đất xen ghép tại thôn Triều Sơn Trung, xã Hương Toàn (Giai đoạn 1)	2024-2025	0,388 ha	2.960			1.776	1.500		BS Kế hoạch đầu tư công (Thị xã đối ứng 60%)
2	Các khu hạ tầng khác	2024-2025						3.500		
<b>F</b>	<b>Công tác đo đạc đăng ký đất đai, lập cơ sở địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hỗ trợ kích cầu giao thông ngõ, xóm</b>							<b>6.000</b>		
<b>G</b>	<b>Thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán.</b>							<b>5.000</b>		
<b>H</b>	<b>Chi GPMB các dự án</b>							<b>1.500</b>		
<b>I</b>	<b>Các chương trình, đề án, dự án khác</b>							<b>14.000</b>		

Stt	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Lũy kế vốn cấp đến năm 2023		Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó năm 2023				
1	 <p>Đề án "Lắp đặt thiết bị tập luyện thể dục, thể thao ngoài trời cho các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thị xã Hương Trà đến năm 2025"</p>	Thị xã	2023-2025		7.200	1.100	1.100	1.810	1.200		Trong đó, nguồn ngân sách từ tiền đất thị xã bố trí 2.910 triệu đồng trong 3 năm. Dự kiến bố trí KHV năm 2023 từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.100 triệu đồng
2	Các chương trình, đề án, dự án khác								12.800		<b>Phân bổ chi tiết sau</b>
<b>Tổng cộng</b>											
											<b>55.000</b>